

Số: 198/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số **189/2025/TLST-HNGĐ** ngày 09 tháng 05 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Bích V** - sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Đ, thôn N, T, T, Hà Nội.

- **Anh Vũ Hải L** - sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Đ, thôn N, T, T, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn ngày 13 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Hải L và chị Nguyễn Thị Bích V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Anh Vũ Hải L và chị Nguyễn Thị Bích V cùng thống nhất thoả thuận, thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh L1 và chị V có 01 con chung là Vũ Linh S, sinh ngày 09/10/2018. Sau ly hôn chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu S cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh L1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5 năm 2025.

Anh L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà đất chung:** Anh L1 và chị V thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về các khoản nợ chung:** Anh L1 và chị V thống nhất xác nhận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về lệ phí:** Anh Vũ Hải L và chị Nguyễn Thị Bích V, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự; Ghi nhận sự tự nguyện của chị V chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0057684 ngày 06/05/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Chị V đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

- **Về các vấn đề khác:** Anh L1 và chị V không có yêu cầu gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- UBND xã Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội (số 193 ngày 20/12/2016);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên